

NGHỊ QUYẾT

**Về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh,
xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2024**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2023

Trong bối cảnh thế giới, khu vực diễn biến phức tạp, khó lường; sự tác động của thiên tai, dịch bệnh, ảnh hưởng đến nhiều mặt đời sống kinh tế - xã hội; song với phương châm “*Quyết liệt, đồng bộ, đột phá; kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm*”, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh quyết tâm cao trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện cùng với tinh thần tự lực, tự cường, ý chí, khát vọng vươn lên nên tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2023 đã đạt kết quả tích cực. Cụ thể:

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Kinh tế tiếp tục duy trì tăng trưởng, ngành nông nghiệp phát triển ổn định, là trụ đỡ của nền kinh tế; du lịch tăng trưởng khá. Thu ngân sách nhà nước có nhiều cố gắng. Chỉ đạo quyết liệt công tác giải ngân vốn đầu tư công, triển khai các công trình trọng điểm, Chương trình mục tiêu quốc gia. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, môi trường, trật tự đô thị, xây dựng, công tác quản lý, bảo vệ rừng... Các lĩnh vực văn hóa - xã hội phát triển khá toàn diện; an sinh xã hội đảm bảo. Hoạt động đối ngoại được đẩy mạnh; quốc phòng, an ninh tiếp tục được giữ vững.

Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị có nhiều cố gắng; phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất; năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên có nhiều chuyển biến; tập trung đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các quy định về nêu gương đi vào nề nếp, thực chất. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tiến hành thường xuyên, không có vùng cấm. Làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Công tác dân vận, dân vận chính quyền được triển khai thực hiện tốt, vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được phát huy; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền.

Tuy nhiên, hoạt động sản xuất, kinh doanh còn gặp khó khăn; tốc độ tăng trưởng GRDP, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công, tiến độ các công trình trọng điểm chưa đạt kế hoạch; công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chậm; quản lý quy hoạch, quản lý tài nguyên, khoáng sản, quản lý, bảo vệ rừng còn nhiều bất cập; thu hút đầu tư gặp khó khăn, nhất là thu hút đầu tư nước ngoài; thiên tai, sạt lở diễn biến khó lường, gây hậu quả nặng nề; cải cách hành chính chưa đáp ứng yêu

cầu thực tiễn; thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực rườm rà, phức tạp; đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. An ninh, trật tự, an toàn xã hội, tai nạn giao thông còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ. Còn tình trạng cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; tự phê bình và phê bình ở một số nơi chưa thực chất; còn tình trạng một bộ phận cán bộ, công chức né tránh, thiếu trách nhiệm, sơ sai trong thực thi công vụ. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức đảng chuyển biến chưa mạnh. Việc nắm bắt diễn biến, nguy cơ xảy ra điểm nóng còn thụ động. Công tác dân vận, việc giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có lúc, có nơi chất lượng chưa đạt yêu cầu.

Nguyên nhân chủ yếu tồn tại, hạn chế là do tình hình phục hồi kinh tế sau dịch Covid-19 chậm; khả năng phân tích, dự báo một số lĩnh vực chưa sát thực tiễn; năng lực lãnh đạo, điều hành, thực thi nhiệm vụ của công chức trong một số lĩnh vực còn hạn chế, một bộ phận cán bộ, công chức còn né tránh, sơ trách nhiệm, gây phiền hà, những nhiễu người dân, doanh nghiệp; công tác phối hợp, tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc chưa kịp thời. Vai trò nêu gương của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu chưa cao. Một số cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị chưa thật sự quyết liệt chỉ đạo trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2024

Năm 2024 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, với quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Tỉnh ủy xác định chủ đề năm là: “**Trách nhiệm - Nêu gương - Kỷ cương - Hiệu quả**”.

I. MỤC TIÊU

Phát huy lợi thế, tận dụng thời cơ, huy động mọi nguồn lực, triển khai đồng bộ các giải pháp, trọng tâm là tháo gỡ điểm nghẽn về cơ chế, chính sách tác động trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội, nhằm thúc đẩy nền kinh tế phát triển nhanh, toàn diện, bền vững. Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, hướng đến nền kinh tế tăng trưởng xanh, tuần hoàn; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các đồ án quy hoạch đã được phê duyệt. Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, ưu tiên thực hiện các dự án, công trình trọng điểm, dự án giao thông kết nối vùng, liên vùng. Chú trọng thu hút, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. Phát huy giá trị, bản sắc văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội. Tăng cường công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Làm tốt công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Củng cố quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, chủ động phòng ngừa các diễn biến phức tạp từ sớm, từ xa. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã phù hợp tình hình thực tế; kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển.

II. CHỈ TIÊU

1. Chỉ tiêu kinh tế - xã hội

- Tốc độ tăng trưởng GRDP (*theo giá so sánh 2010*) tăng 7,2 - 7,8% (*Quy mô GRDP theo giá hiện hành đạt 127.000 - 127.700 tỷ đồng*); trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng từ 5,1 - 5,2%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng từ 7,7 - 8,7%; khu vực dịch vụ tăng từ 9 - 10%.

- Cơ cấu kinh tế: Ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm từ 36,1 - 36,6%; ngành công nghiệp, xây dựng chiếm từ 19,4 - 19,5%; ngành dịch vụ chiếm từ 44 - 44,4%.

- GRDP bình quân đầu người khoảng 95 - 95,3 triệu đồng, tốc độ tăng năng suất lao động bình quân từ 6,0 - 7,0%.

- Tổng mức đầu tư phát triển toàn xã hội chiếm khoảng 34 - 36% GRDP.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt 14.150 tỷ đồng, tăng 7% so thực hiện năm 2023; trong đó, thu từ thuế, phí đạt 8.000 tỷ đồng, tăng 6%.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 985 triệu USD, tăng 6% so cùng kỳ.

- Tổng lượng khách du lịch qua đăng ký lưu trú 7.600 nghìn lượt, tăng 13,4% so cùng kỳ; trong đó khách quốc tế 550 nghìn lượt, tăng 37,5% so cùng kỳ.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 82% trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp bằng cấp, chứng chỉ chiếm 23,7%.

- Tỷ lệ thất nghiệp dưới 1,2%; trong đó tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 2%.

- Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm từ 0,5 - 1% (tương ứng giảm 1.805 hộ đến 3.610 hộ); trong đó tỷ lệ nghèo đa chiều vùng đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 1 - 2% (tương ứng giảm từ 800 hộ đến 1.600 hộ).

- Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân 93,65%; tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế 30%; đạt 9,1 bác sĩ/vạn dân; số giường bệnh/vạn dân đạt 22,8 giường bệnh.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,0%.

- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia 83,1%; tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình trung học phổ thông và tương đương 82%.

- Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa 91,8%; tỷ lệ thôn, buôn, tổ dân phố được công nhận, giữ vững danh hiệu thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa 95%; tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới 100%; tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh 89%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 98%.

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý đạt 95,6%; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%.

- Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch 78%; tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước hợp vệ sinh 97,5%.

- Tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 54,5%.

- Có thêm 02 xã nông thôn mới (nâng tổng số xã đạt chuẩn NTM lên 111 xã, đạt 100% số xã), 16 xã nông thôn mới nâng cao, 7 xã nông thôn mới kiểu mẫu; các huyện Bảo Lâm, Lạc Dương, Di Linh, Đạ Huoai và Đam Rông hoàn thành các tiêu chí đạt chuẩn huyện nông thôn mới; 02 huyện Đơn Dương, Đạ Tẻh hoàn thành các tiêu chí

đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao.

2. Chỉ tiêu xây dựng Đảng - hệ thống chính trị

- Có 100% cán bộ, đảng viên nghiêm túc thực hiện đăng ký, cam kết tu dưỡng, rèn luyện về phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện các quy định của Đảng về nêu gương theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Có 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Kết nạp đảng viên mới đạt từ 3% trên tổng số đảng viên toàn Đảng bộ; thành lập ít nhất 01 tổ chức cơ sở đảng trong khu công nghiệp.

- 100% cấp ủy cơ sở, đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch và thực hiện hiệu quả chương trình, kế hoạch về công tác kiểm tra, giám sát, tự kiểm tra, giám sát theo quy định.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về kinh tế - xã hội

1.1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực thúc đẩy nền kinh tế phát triển nhanh, toàn diện và bền vững. Tập trung tái cơ cấu nền kinh tế, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Trọng tâm là:

- Cơ cấu lại ngành nông nghiệp hướng đến toàn diện, bền vững và hiện đại. Phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo hướng “*nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh*”; sản xuất nông nghiệp chuyển dịch theo mô hình tăng trưởng xanh, giảm thiểu tác động đến môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên, ứng phó với biến đổi khí hậu và chủ động phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi hợp lý. Hình thành vùng chăn nuôi quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm. Tăng cường quảng bá, phát triển mạnh thương hiệu nông sản và nhãn hiệu “*Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành*”.

- Phát triển ngành công nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng các ngành chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chế biến dược liệu, dược phẩm và thực phẩm chức năng từ sản phẩm nông nghiệp; gắn phát triển công nghiệp với công nghệ thông minh, phát triển công nghiệp xanh. Tăng cường đầu tư phát triển tiểu thủ công nghiệp; tiếp tục phát triển các làng nghề truyền thống và làng nghề mới. Tập trung hoàn thiện quy hoạch, hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, tạo dư địa để thu hút đầu tư.

- Phát triển một số ngành dịch vụ có lợi thế, có hàm lượng tri thức và công nghệ cao. Phát triển kinh tế số, thương mại điện tử; phát triển đồng bộ hệ thống phân phối hàng hóa; chủ động, tận dụng lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, để phát triển sản xuất các mặt hàng có lợi thế, giá trị cao. Tập trung thu hút đầu tư các trung tâm thương mại cao cấp, dịch vụ lớn, khu trưng bày, giới thiệu sản phẩm. Tăng cường công tác quản lý thị trường, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại; đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, mở rộng thị trường xuất khẩu, xây dựng thương hiệu sản phẩm của địa phương.

- Phát triển du lịch theo hướng bền vững, an toàn, dựa trên lợi thế về khí hậu,

cảnh quan thiên nhiên, gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc. Ưu tiên phát triển các loại hình, sản phẩm du lịch mới, cao cấp; chú trọng hợp tác, mở rộng không gian phát triển du lịch. Tập trung liên kết vùng phát triển du lịch; đẩy nhanh chuyển đổi số trong ngành du lịch.

- Tập trung và ưu tiên nguồn lực thực hiện các dự án, công trình trọng điểm, các công trình hạ tầng quan trọng phục vụ sản xuất, lưu thông, trọng tâm là khởi công, đầu tư xây dựng các công trình, dự án lớn như: Đường cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương; Khu công nghiệp Phú Bình, Hồ Ta Hoét,...triển khai hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; phần đầu giải ngân hết số vốn được phân bổ năm 2024 và vốn được kéo dài năm 2023. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án. Kiên quyết chấm dứt các dự án không triển khai, hoạt động không hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngân sách, nợ công, công tác quản lý tài sản công; tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh, kiểm tra trong quản lý điều hành ngân sách. Cơ cấu chi ngân sách nhà nước hợp lý, tăng tỷ trọng đầu tư, giảm chi thường xuyên, bảo đảm chi đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và chống lãng phí. Thực hiện tốt các chính sách tín dụng hỗ trợ sản xuất, kinh doanh.

- Chú trọng phát triển kinh tế tập thể với nhiều hình thức đa dạng, nòng cốt là hợp tác xã. Tập trung phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp với nhiều hình thức liên kết, hình thành các chuỗi giá trị trong nông nghiệp gắn sản xuất với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm,... Phát triển tổ hợp tác với nhiều hình thức phù hợp. Thúc đẩy và tạo điều kiện liên kết giữa hợp tác xã và các thành phần kinh tế khác.

1.2. Triển khai thực hiện hiệu quả quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch được phê duyệt; sớm hoàn thiện các quy hoạch vùng huyện, quy hoạch phân khu, quy hoạch nông thôn mới. Triển khai Quy hoạch chi tiết và các thủ tục đầu tư Trung tâm hành chính - chính trị mới theo Quy hoạch tỉnh được phê duyệt. Quan tâm bố trí nguồn lực cho công tác quy hoạch; rà soát, điều chỉnh những quy hoạch đã được phê duyệt cho phù hợp với quy hoạch cấp trên. Nghiên cứu triển khai các kế hoạch, đề án phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu, đô thị tăng trưởng xanh, xây dựng đô thị thông minh; lấy đô thị làm động lực phát triển vùng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm về quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng, trật tự đô thị.

1.3. Tập trung chỉ đạo rà soát, tháo gỡ những rào cản về cơ chế, chính sách, nhất là lĩnh vực đầu tư, quy hoạch, đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng. Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, giảm các đầu mối và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; thu hút nhà đầu tư đủ năng lực, có sức lan tỏa nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

1.4. Tập trung công tác quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm quản lý đất đai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, tài nguyên, khoáng sản. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Lâm nghiệp, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ và tinh; tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch trồng 50 triệu cây xanh. Nâng cao năng lực dự báo, chủ động các biện pháp phòng ngừa, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với

bien đổi khí hậu. Nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường; xử lý nghiêm các cơ sở gây ô nhiễm môi trường.

1.5. Thực hiện hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng văn hóa và phát triển con người theo chiến lược văn hóa đến năm 2030 phù hợp với định hướng, điều kiện thực tế của tỉnh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc. Tăng cường và đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư để phát triển công nghiệp văn hóa. Tổ chức, phát triển hoạt động thể dục, thể thao toàn diện về quy mô và chất lượng. Chỉ đạo, tổ chức thành công Festival Hoa Đà Lạt lần thứ X, năm 2024; công tác lập hồ sơ đề nghị UNESCO công nhận thành phố Đà Lạt trở thành thành phố di sản. Dưa phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” và Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” đi vào chiều sâu, hiệu quả. Thực hiện tốt các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội. Tập trung huy động các nguồn lực xã hội và lồng ghép các chương trình, dự án, nguồn lực để tiếp tục thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia.

1.6. Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh. Đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân lực khoa học. Thúc đẩy xã hội hóa, kết hợp công tư trong giáo dục và đào tạo; đầu tư, phát triển hạ tầng, cơ sở trường, lớp, thiết bị giáo dục, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới, sáng tạo, tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ mới; ưu tiên nguồn lực cho chuyên đổi số.

1.7. Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, vận hành hiệu quả hệ thống khám, chữa bệnh; thực hiện chăm sóc toàn diện cho người bệnh; chú trọng phát triển các kỹ thuật y khoa chuyên sâu; bố trí nguồn lực đầu tư, phát triển hạ tầng y tế, nhất là y tế cơ sở. Quan tâm công tác y tế dự phòng, bảo đảm đủ khả năng dự báo, kiểm soát hiệu quả các bệnh dịch, an toàn thực phẩm. Đẩy nhanh và bảo đảm thực chất chuyên đổi số trong lĩnh vực y tế. Thực hiện các biện pháp bao phủ bảo hiểm y tế và lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân theo kế hoạch đề ra.

1.8. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước; tiến trình hội nhập quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Tăng cường tuyên truyền, quán triệt chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Củng cố, tăng cường hợp tác phát triển với một số tỉnh, vùng lãnh thổ các nước có mối quan hệ tốt với địa phương; tranh thủ tối đa nguồn lực từ nước ngoài nhằm phát triển các lĩnh vực lợi thế của tỉnh.

2. Về quốc phòng - an ninh

2.1. Thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh; củng cố tiềm lực quốc phòng - an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và khu vực phòng thủ vững chắc. Tăng cường đấu tranh phòng ngừa các loại tội phạm, kiên quyết không để hình thành các băng nhóm tội phạm có tổ chức. Chủ động nắm chắc tình hình, đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ, phát sinh điểm nóng. Đảm bảo tuyệt đối an ninh các sự kiện chính trị quan trọng. Tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn.

2.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các cơ quan tư pháp trong công tác

điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Thực hiện nghiêm quy định tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung xử lý, giải quyết tốt các khiếu nại, tố cáo phát sinh ngay tại cơ sở, xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

3. Về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

3.1. Tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, địa phương. Tăng cường đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, kịp thời thông tin, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội; chú trọng tổng kết thực tiễn; nâng cao chất lượng công tác tư tưởng; phát hành Lịch sử Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2005 - 2020.

3.2. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc, các nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát quyền lực và đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, phát triển đảng trong doanh nghiệp tư nhân, khu công nghiệp, học sinh, sinh viên. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng, nhất là chính trị hiện nay của cán bộ, đảng viên.

3.3. Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy gắn với Đề án vị trí việc làm và thực hiện việc tinh giảm biên chế theo lộ trình. Tập trung nguồn lực để thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026 và 2025 - 2030, 2026 - 2031; chuẩn bị nhân sự đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ. Khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

3.4. Thực hiện nghiêm Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII); Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với các quy định của Đảng về nêu gương, bằng các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, sáng tạo, tạo chuyển biến đồng bộ, thực chất.

3.5. Thực hiện hiệu quả cao Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2024. Coi trọng công tác tự kiểm tra, giám sát, kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát theo chuyên đề. Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tập trung kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng; các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm; việc thực hiện các nguyên tắc của Đảng, quy chế làm việc; sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; kê khai tài sản, thu nhập,... Chủ động kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, xử lý nghiêm minh các vi phạm.

3.6. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh. Tạo chuyển biến tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là ở cấp huyện, cơ sở. Xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc thuộc Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh chỉ đạo giải quyết. Tăng

cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện tốt công tác cải cách tư pháp gắn với tăng cường vai trò, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp cấp tỉnh, huyện.

3.7. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị về công tác dân vận, nhất là dân vận chính quyền; chú trọng công tác dân tộc, tôn giáo; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, các phong trào thi đua. Bám sát cơ sở, tăng cường đối thoại, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng của nhân dân; kiên quyết đấu tranh với những âm mưu nhằm chia rẽ khôi đại đoàn kết dân tộc. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2024 - 2029; Đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên các cấp, tiến tới Đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

3.8. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp. Đổi mới, nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính. Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng dịch vụ công.

Phần thứ ba **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng; thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức học tập, quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết này vào điều kiện địa phương, cơ quan, đơn vị mình bằng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết.

3. Các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc và định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm tham mưu Tỉnh ủy kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương (báo cáo),
- TTTU, TT. HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh,
- Các Vụ theo dõi ĐP của Ban Đảng TW,
- Các ban của Tỉnh ủy, đảng đoàn, BCS đảng,
- Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, KT1, TH1.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

Trần Đức Quận